

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 1346-QĐ/TU ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao số lượng biên chế cán bộ công chức cấp xã năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

a) Tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (Nghị định số 33/2023/NĐ-CP) quy định:

“Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn,...”.

b) Đồng thời, tại khoản 4 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định: “Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025 là phù hợp và cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý.

a) Về cơ sở pháp lý để tính số lượng cán bộ, công chức cấp xã.

Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, căn cứ để xác định số lượng cán bộ, công chức cấp xã bao gồm:

“1. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau:

a) Đối với phường: Loại I là 23 người; loại II là 21 người; loại III là 19 người;

b) Đối với xã, thị trấn: Loại I là 22 người; loại II là 20 người; loại III là 18 người.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ số lượng đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng công chức ở cấp xã tăng thêm như sau:

a) Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 công chức. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 công chức;

b) Ngoài việc tăng thêm công chức theo quy mô dân số quy định tại điểm a khoản này thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 công chức.

3. Quy mô dân số (bao gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) và diện tích tự nhiên tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm để xác định số lượng cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 2 Điều này thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Trường hợp ở đơn vị hành chính cấp xã tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm có thay đổi về quy mô dân số, diện tích tự nhiên quy định tại khoản 2 Điều này hoặc có thay đổi về loại đơn vị hành chính thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, điều chỉnh tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã (tính cho cả đơn vị hành chính cấp tỉnh) bảo đảm theo đúng quy định”.

b) Về cơ sở pháp lý để tính số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 33 Nghị định số

33/2023/NĐ-CP, căn cứ để xác định số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã bao gồm:

“1. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau: Loại I là 14 người; loại II là 12 người; loại III là 10 người.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ số lượng đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm như sau:

a) Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách;

b) Ngoài việc tăng thêm người hoạt động không chuyên trách theo quy mô dân số quy định tại điểm a khoản này thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách.

3. Quy mô dân số (bao gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) và diện tích tự nhiên tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm để xác định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 2 Điều này thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Trường hợp ở đơn vị hành chính cấp xã tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm có thay đổi về quy mô dân số, diện tích tự nhiên quy định tại khoản 2 Điều này hoặc có thay đổi về loại đơn vị hành chính thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, điều chỉnh tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (tính cho cả đơn vị hành chính cấp tỉnh) bảo đảm theo đúng quy định”.

c) Số liệu thực tế của tỉnh để tính giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2025

- Về loại đơn vị hành chính cấp xã: Tỉnh Kon Tum có 102 đơn vị hành chính cấp xã được phân loại tại các Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 và Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong đó có 10 phường (02 phường loại I, 08 phường loại II); 07 thị trấn (04 thị trấn loại I, 03 thị trấn loại II); 85 xã (48 xã loại I, 37 xã loại II).

- Số liệu quy mô dân số: Theo quy định số liệu về quy mô dân số tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024. Tuy nhiên, để đảm bảo nội dung kịp thời tại kỳ họp thường kỳ theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh lấy số liệu tính đến ngày 15 tháng 9 năm 2024.

- Số liệu về diện tích tự nhiên: Được xác định tại thời điểm 15 tháng 9 năm 2024 do Sở Tài nguyên báo cáo⁽¹⁾.

III. NỘI DUNG TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Về số lượng cán bộ công chức cấp xã: Số lượng cán bộ công chức theo phân loại đơn vị hành chính: **2.158** người, theo Quyết định số 1346-QĐ/TU ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao số lượng biên chế cán bộ công chức cấp xã năm 2025.

(Có phụ lục 1 thuyết minh kèm theo)

2. Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh là **1.460** người (*giữ nguyên như năm 2024*), trong đó:

a) Số lượng người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính: **1.332** người.

b) Số lượng người hoạt động không chuyên trách tăng thêm theo quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 128 người (*trong đó theo diện tích là: 94 người, theo quy mô dân số là 34 người*).

(có phụ lục 2 thuyết minh kèm theo)

3. Về số lượng giao cụ thể cho từng địa phương: Căn cứ thực trạng về phân loại đơn vị hành chính và quy mô dân số, diện tích tự nhiên các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết giao số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã toàn tỉnh Kon Tum năm 2025. Trong đó giao cụ thể đối với từng huyện, thành phố như sau:

1. Thành phố Kon Tum

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 442 người;

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 284 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 264 người;

¹ Công văn số 304/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 24 tháng 9 năm 2024 về thống kê diện tích đất đai tỉnh Kon Tum.

- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 20 người (*trong đó 02 biên chế tăng thêm theo diện tích, 18 biên chế theo quy mô dân số*).

2. Huyện Đắk Hà

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 242 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 166 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 154 người;

- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 12 người (*trong đó 05 biên chế tăng thêm theo diện tích, 07 biên chế theo quy mô dân số*).

3. Huyện Đắk Tô

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 192 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 124 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 120 người;

- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 04 người (*trong đó 02 biên chế tăng thêm theo diện tích, 02 biên chế theo quy mô dân số*).

4. Huyện Ngọc Hồi

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 176 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 120 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 112 người;

- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 08 người (*trong đó 04 biên chế tăng thêm theo diện tích, 04 biên chế theo quy mô dân số*).

5. Huyện Đắk Glei

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 256 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 177 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 160 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 17 người (*trong đó 16 biên chế tăng thêm theo diện tích, 01 biên chế theo quy mô dân số*).

6. Huyện Tư Mơ Rông

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 226 người;

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 139 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 138 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 01 người tăng thêm theo diện tích.

7. Huyện Sa Thầy

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 226 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 156 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 138 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 18 người (*trong đó 16 biên chế tăng thêm theo diện tích, 02 biên chế theo quy mô dân số*).

8. Huyện Ia H'Drai

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 66 người;

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 57 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 42 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 15 người tăng thêm theo diện tích.

9. Huyện Kon Plông

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 188 người.

b) Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 138 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 116 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 22 người tăng thêm theo diện tích.

10. Huyện Kon Rẫy

a) Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 144 người.

b) Giao số người hoạt động không chuyên trách cấp xã với tổng số 99 người, trong đó:

- Giao theo định mức loại đơn vị hành chính cấp xã: 88 người;
- Giao tăng thêm theo tiêu chí quy mô dân số và diện tích tự nhiên: 11 người tăng thêm theo diện tích.

(Gửi kèm theo Dự thảo Nghị quyết và các phụ lục)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh, kỳ họp thường kỳ thứ 8 khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, NC_{TTTT.PKD}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn